TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

Phật giáo Việt Nam cần có một tổ chức thực chất: Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả

ISSN: 2734-9195 15:43 18/03/2025

Cuộc cách mạng cải cách, tinh gọn bộ máy hành chính của Giáo hội Phật giáo Việt Nam hiện nay là phù hợp với xu hướng tất yếu của cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy chính trị của đất nước ta.

Tác giả: **TS TT Thích Lệ Quang**
Trưởng ban Ban Giáo dục Phật giáo Q.Tân Bình, Tp.HCM

Tóm tắt: Cuộc cách mạng cải cách, tinh gọn bộ máy hành chính của Giáo hội Phật giáo Việt Nam hiện nay là phù hợp với xu hướng tất yếu của cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy hành chính của đất nước.

Vì vậy cần chuẩn bị xây dựng đề án, kế hoạch, phương hướng cho quá trình sắp xếp, tinh gọn bộ máy quản lý Giáo hội Phật giáo để góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động Giáo hội là thực tế khách quan, đáp ứng được nguyện vọng của tăng, ni, phật tử và tín đồ cả nước.

Từ khoá: Tinh gọn, sắp xếp, đổi mới, tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả...

Sự cần thiết trong việc xây dựng đề án, kế hoạch, phương hướng, tạo sự đột phá cho quá trình sắp xếp, tinh gọn bộ máy quản lý Giáo hội, góp phần nâng cao tính hiệu quả của hoạt động hành chính của Giáo hội.

Ngày 5/1/2025, Hội nghị kỳ 4, khoá IX Hội đồng Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam diễn ra tại trụ sở Văn phòng 2 Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam; trong đó, Nghị quyết nêu rõ: "*Ban Thư ký dự thảo Thông tư hướng dẫn tổ chức Đại hội Đại biểu GHPGVN quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh nhiệm kỳ (2026 – 2031). Dự thảo đề án thực hiện chủ trương của Giáo hội hưởng ứng cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy tổ chức theo hướng: Tinh – gọn – mạnh, Hiệu năng – Hiệu lực – Hiệu quả mà Đảng, Nhà nước ta đang tiến hành*".

Nhất là, Giáo hội Phật giáo các cấp cũng đang bước vào giai đoạn chuẩn bị nhân sự cho nhiệm kỳ Ban Trị sự Phật giáo các cấp quận/huyện/thị xã/tỉnh/thành phố

trong nhiệm kỳ mới.

Tuy nhiên, vấn đề tinh gọn nhân sự, cắt giảm nhân sự, tinh gọn các ban, ngành hiện nay cũng là một trong những nhiệm vụ hết sức khó khăn. Vì vậy, cần phải có kế hoạch, phương hướng, có lộ trình cụ thể để thực hiện và triển khai.



Ảnh minh hoạ

Đổi mới, tạo sự đột phá trong quản lý

Bên cạnh những mặt tích cực, trong những năm qua, do những điều kiện khách quan, ở một số địa phương chưa có tiếng nói chung trong công tác quản lý và đào tạo nhân sự kế thừa. Có tỉnh các hoạt động điều hành gần như chỉ phụ thuộc vào vai trò của người đứng đầu ở phương diện cá nhân. Nên nếu thiếu vắng vai trò của người đứng đầu là mất phương hướng như *"rắn mất đầu".*

Ở một số nơi mối quan hệ chức sắc lãnh đạo Phật giáo và chính quyền chưa được nhịp nhàng, vì vậy cũng có những khó khăn trong việc cơ cấu người điều hành tổ chức. Vì vậy, HĐTS đã điều động lãnh đạo HĐTS về kiêm nhiệm địa phương.

Đó chỉ là một giải pháp tình thế, thực tế thể hiện công tác xây dựng tổ chức cơ sở còn nhiều hạn chế, bất cập, chưa đúng tiêu chuẩn, thiếu tính đồng bộ trong tổ chức của Giáo hội cấp địa phương.

Giáo hội có nhiều Viện, Trường đào tạo nhưng vẫn chưa có những khóa đào tạo chuyên môn và chuyên sâu về năng lực quản lý cho tăng, ni làm công tác quản lý hành chính các cấp.

Phật giáo Bình Phước trải qua gần hai nhiệm kỳ hoạt động mà nguồn lực tại chỗ vẫn chưa có nhân sự để điều hành công việc?

Gần đây là nhân sự của BTS Phật giáo tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, HĐTS phải công cử Phó Chủ tịch HĐTS về đảm nhiệm công tác điều hành phật sự tại Ban Trị sự là tình thế hay là giải pháp tốt nhất?

Vấn đề đặt ra, vì sao tăng, ni Phật giáo của một tỉnh/thành phố không chọn được người đủ tiêu chuẩn thay thế lãnh đạo của tỉnh?

Vì sao thường trực Ban Trị sự của tỉnh/thành phố lại không đồng thuận, hiệp thương nhau để công cử người đại diện lãnh đạo của Ban Trị sự tỉnh/ thành phố?

Trong đó vai trò của Trung ương là điều hành hay cử người về trực tiếp đảm nhiệm?

Vì vậy, cần có sự đổi mới, tạo sự đột phá trong cơ cấu tổ chức hành chính Giáo hội hiện nay, nhất là vấn đề nhân sự chủ chốt, là một vấn đề cấp thiết mang tính tất yếu trong công tác đổi mới nhân sự Giáo hội.

Theo chúng tôi, Thường trực Hội đồng Trị sự nên là cơ quan giữ vai trò giám sát, kiểm tra, phân công, phân nhiệm lãnh đạo cao nhất, chỉ đạo mọi hoạt động của các Ban Trị sự hơn là tham gia cử nhân sự trực tiếp điều hành công việc của Ban Trị sự cấp địa phương.

Tránh chồng chéo giữa vị trí công tác địa phương và Trung ương; một người vừa giữ chức vụ của Trung ương, vừa đảm nhận nhiệm vụ quản lý ở địa phương, sẽ tạo nên sự chồng chéo trong hệ thống tổ chức.

Trong vai trò lãnh đạo, nhân sự vừa đá bóng vừa thổi còi thì sẽ không thể đảm bảo sự khách quan. Vì vậy, cần thiết tạo ra bước thay đổi, đột phá trong công tác quản lý, để thay thế những quan điểm cũ trong cơ cấu các chức vụ lãnh đạo từ Trung ương đến địa phương. Điều đó chính là tạo cơ hội, động lực cho thế hệ tăng, ni trẻ được tiếp cận phục vụ Giáo hội, thu hút người có tài có đức cống hiến cho Giáo hội cũng như là bồi dưỡng thế hệ kế cận, kết tiếp trong các hoạt động của tổ chức.

Một người không thể đảm nhận quá nhiều chức vụ vừa cấp Trung ương vừa quản lý địa phương. Ở nhiều ban ngành, có người đảm nhiệm hai, ba chức vụ, vừa phó ban của ban, ngành này lại kiêm luôn phó ban của ban, ngành khác…

Nếu làm lãnh đạo ở Trung ương thì nên thôi các chức vụ ở địa phương. Cần quy định rõ nhiệm kỳ và tính dân chủ trong đề cử chức vụ của Trưởng Ban Trị sự,

không phải theo mô hình truyền thống người đi trước giới thiệu người thân tín của mình làm người kế nhiệm. Như vậy, sẽ không tạo ra tính bình đẳng, công bằng đối với các thành viên của Thường trực Ban Trị sự.

Phải xác định vai trò, nhiệm vụ, chức năng của Trung ương với nhiệm vụ, quyền hạn, chức năng của địa phương một cách cụ thể, không để có sự chồng chéo, lẫn lộn vừa Trung ương vừa địa phương. Nếu một người có hai, ba quyền lực nhất định, họ sẽ dễ điều hành tổ chức theo quan điểm cá nhân nhiều hơn là ý kiến của tập thể và chắc chắn sẽ không có ai dám chống lại những quan điểm cá nhân của họ.

Do đó, việc phân cấp quyền và trách nhiệm phải rõ ràng. Mặc khác, phải xem xét tính thống nhất từ Trung ương đến địa phương là nền tảng trong các tổ chức Giáo hội. Nhiều địa phương đôi khi làm theo quan điểm riêng, mà không tuân thủ ý kiến chủ đạo của Trung ương. Tự ý chế ra điều khoản này, điều khoản nọ, quy định này quy định nọ đi ngược lại chủ trương của Giáo hội Trung ương. Điển hình như ở Tp HCM, những năm qua, Tăng Ni xôn xao thấy xuất hiện "*sổ an cư kiết hạ của thành phố*" tồn tại song hành với "*sổ an cư kiết hạ của Trung ương*".

Trong khi đó, Phật giáo cả nước chỉ chấp nhận một *"sổ an cư kiết hạ"* của Trung ương trên toàn quốc, vậy thì sự ra đời của *"sổ an cư kiết hạ thành phố*" nhằm thể hiện mục đích gì?

Song song đó, nhiều Ban Trị sự không thống nhất về mặt chủ trương của Giáo hội Trung ương, nhiều nơi thì bầu phó Ban Thường trực, nhiều nơi thì không cần bầu chức phó ban Thường trực. Một tỉnh nhỏ như tỉnh Hậu Giang, số lượng tăng, ni hoạt động trên địa bàn tỉnh không nhiều so với các tỉnh khác, như thành phần cơ cấu nhân sự đầy đủ các chức danh của một tổ chức Giáo hội; trong khi đó, khu vực Thành phố Hồ Chí Minh với 21 quận/huyện và một thành phố, với hoạt động phật sự năng động, phức tạp, đa dạng...như lại không có phó ban Thường trực để trực tiếp điều hành công việc?

Câu hỏi được đặt ra là phải chăng không cần thiết phải có phó ban Thường trực? Cơ cấu phó ban thường trực là dư thừa? Nếu dư thừa thì tại sao các quận/huyện/thị xã/tỉnh/thành phố lại bầu phó ban Thường trực để làm gì? Điều này có đi ngược lại với sự thống nhất, chủ trương, quy định cơ cấu nhân sự của Giáo hội Trung ương?

Tinh giảm các ban, ngành

Hoạt động của các Văn phòng BTS các cấp phần lớn chỉ làm việc buổi sáng, ngay cả những Ban Trị sự của Thành phố lớn như Thành phố Hồ Chí Minh cũng

chỉ làm việc buổi sáng, một tuần nghỉ hai ngày thứ bảy và Chủ nhật.

Hoạt động hành chính của tăng, ni trong lĩnh vực hành chính không nhiều so với thủ tục hành chính của người dân ngoài xã hội. Ở các tỉnh/thành phố khác với số lượng tu sĩ không nhiều so với tăng, ni Phật giáo tại Thành phố Hồ Chí Minh thì chắc rằng công việc văn phòng sẽ càng ít hơn.

Tuy nhiên, cơ cấu nhân sự ở các phòng, ban, ngành chuyên môn lại quá nhiều, như công việc giải quyết thì dường như ít hoạt động; phần lớn ra quyết định, giải quyết công việc chỉ tập trung ở Văn phòng Ban Thư ký là chủ yếu và mọi vấn đề đều trình Trưởng BTS ký.

Do đó, theo chúng tôi có thể tinh gọn, giảm bớt các nhân sự ở các ban, ngành. Cụ thể:

Đối với các quận /huyện/thị xã:

Cấp quận/ huyện/thị xã, công việc của Ban Trị sự không nhiều, vì vậy không cần thiết phải đầy đủ cơ cấu 12 ban, ngành. Chúng ta cần tinh gọn, giảm bớt nhân sự, tinh gộp các ban, ngành trùng chức năng và nhiệm vụ.

Đối với cấp tỉnh/thành phố/Trung ương:

Các tỉnh/thành phố, tùy theo số lượng tăng ni nhiều ít, mà chúng ta có thể sắp xếp, tinh gọn. Số lượng của mỗi ban, ngành chuyên môn cũng phải cân nhắc thay đổi nhiều, ít cho phù hợp với thực tế. Tuy nhiên, các ban, ngành chuyên môn cũng cần phải tinh gọn. Mỗi ban ngành cũng phải giảm bớt số lượng thành viên, để hoạt động hiệu quả, tránh dư thừa *“không có việc gì làm”.*

Chẳng hạn như Ban Từ thiện xã hội Trung ương có trên 8 phân ban như: Phân ban TTXH Phật giáo Khất sĩ, phân ban TTXH Phật giáo Nam tông Kinh, phân ban TTXH Cứu trợ nhân đạo, phân ban TTXH Xã hội Giáo dục, phân ban TTXH các Cơ sở Bảo trợ, phân ban Đối ngoại và quan hệ Quốc tế…

Trong khi đó, Ban Hoằng pháp Trung ương lại có trên 10 phân ban trực thuộc gồm: Phân ban đào tạo Giảng sư và bồi dưỡng nghiệp vụ hoằng pháp, phân ban Hoằng pháp Hải ngoại, phân ban Pháp hội đạo tràng, phân ban truyền thông hoằng pháp và ứng dụng công nghệ, phân ban bồi dưỡng hoằng pháp viên Phật tử, phân ban tổ chức sự kiện hoằng pháp…

Bên cạnh đó, Ban hướng dẫn Phật tử Trung ương có 9 phân ban: Phân ban Cư sĩ Phật tử; phân ban gia đình Phật tử, phân ban thanh thiếu niên Phật tử, phân ban Phật tử dân tộc, phân ban Phật tử hải ngoại, phân ban đặc trách đạo tràng Phật

tử, phân ban Chuyên nghiệp Phật tử, phân ban bảo trợ và 4 tiểu ban: Tiểu ban Hướng dẫn Phật tử người Hoa, Tiểu ban Hướng dẫn Phật tử Nam tông kinh, Tiểu ban Hướng dẫn Phật tử Nam tông Khmer, tiểu ban hướng dẫn Phật tử Khất sĩ...Vì vậy, hệ thống các ban, ngành chuyên trách, trực thuộc cũng nên tính toán để giảm bớt, tinh gọn trong bộ máy quản lý của Giáo hội hiện nay.

Tinh giảm các cấp phó

Đối với các cấp phó ban của Ban Trị sự hoặc các phó ban chuyên ngành cũng nên có sự tinh gọn cho cân đối. Nhiều tỉnh/thành phố cơ cấu số lượng cấp phó quá nhiều, kiêm nhiệm nhiều chức vụ. Chẳng hạn ở Ban Trị sự Phật giáo Tp. HCM số lượng phó ban Trị sự là 10 vị, với Ban Thường trực gần 32 vị, còn uỷ viên Ban Trị sự 57 vị, một số lượng khá đông để lãnh đạo Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh với số lượng Tăng Ni trên 13.240 Tăng Ni, kể cả thường trú, tạm trú trên địa bàn Tp. HCM.

Trong khi đó, Phật giáo Tp Hà Nội với 1 Trưởng ban Trị sự và gần 9 phó ban Trị sự quản lý số lượng Tăng Ni chính thức tại Tp Hà Nội trên 2.052 vị với số lượng tự viện là 1.863 ngôi. Nếu so với hệ thống quản lý của Uỷ ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chỉ có 1 chủ tịch và 5 phó chủ tịch, quản lý 21 quận/huyện và một thành phố với dân số gần 9,5 triệu người. Như vậy, thành phần cấp phó ban của Phật giáo tương đối nhiều, điều này cũng nên xem xét lại trong xu hướng tinh gọn, sắp xếp của Ban Trị sự.

Hiện nay, Hội đồng Trị sự có số lượng cấp Phó có lẽ nhiều nhất trong tất cả các tổ chức ở Việt Nam, gồm Chủ tịch và gần 21 Phó Chủ tịch. Trong khi số lượng tăng, ni là 54.973, gồm 40.807 Bắc tông; 7.028 Nam tông Khmer; 1.754 Nam tông kinh (1.100 chư Tăng, 654 tu nữ); 5.384 Khất sĩ.

Tại sao lại cần số lượng cấp Phó nhiều như vậy, các Phó Chủ tịch được phân công công việc như thế nào? Cơ cấu đó nói lên điều gì?

Trên tinh thần tinh gọn, sắp xếp cơ cấu tổ chức, nhân sự của Giáo hội, nhất thiết phải tiến hành cho phù hợp trong xu hướng Giáo hội Phật giáo đã có chủ trương ứng dụng văn phòng hành chính điện tử; tất cả đều sử dụng công nghệ, kỹ thuật số trong quản lý tăng ni, thì vấn đề nhân sự, các ban chuyên ngành không cần thiết số lượng nhân sự nhiều như hiện nay.

Tu sĩ trong các truyền thống Phật giáo là theo sơn môn và hệ phái, công việc hành chính chỉ là những nhiệm vụ phật sự, vì vậy các tu sĩ có úy tín có nhất thiết phải trở thành quan chức Giáo hội hay không?

Vì vai trò của các sơn môn hệ phái bị mờ nhạt nên dẫn đến tình trạng có tu sĩ quan niệm phải có một "*cái chức gì đó*" trong hệ thống quản lý hành chính thì mới gọi là cống hiến cho Giáo hội, cống hiến cho Phật giáo? Điều này có đúng chăng?

Trường hợp Giáo hội Trung ương triển khai đề án cắt giảm, tinh gọn bộ máy, thì một số nhân vật lãnh đạo cấp cao của các ban, ngành, Ban Trị sự sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng và đây cũng có thể là "*phép thử*" về quan điểm đạo đức của tu sĩ khi đứng trước tình thế mất địa vị, quyền lợi của mình trong cơ cấu tổ chức Giáo hội?

Quả là một bài toán khó, không phải dễ thực hiện nhưng lại là bài toán cần thiết, qua đó dư luận quần chúng thấy được đạo hạnh tu hành thể hiện qua "thân giáo" trong thực tế.

Tóm lại, cuộc cách mạng cải cách, tinh gọn bộ máy hành chính của Giáo hội Phật giáo Việt Nam hiện nay là phù hợp với xu hướng tất yếu của cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy chính trị của đất nước ta. Nó phù hợp với quy luật của sự vận động và phát triển của đất nước trong tình hình mới. Nhất là, thời điểm Ban Trị sự Phật giáo các cấp quận/ huyện/thị xã/ tỉnh/thành phố chuẩn bị cho Đại hội đại biểu Ban Trị sự Phật giáo các cấp nhiệm kỳ mới, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Giáo hội Phật giáo Việt Nam.

Vì vậy, sự cần thiết chuẩn bị xây dựng đề án, kế hoạch, phương hướng cho quá trình sắp xếp, tinh gọn bộ máy quản lý Giáo hội Phật giáo hiện nay là hết sức quan trọng, nhằm góp phần nâng cao tính hiệu quả của hoạt động Giáo hội trong công tác quản lý tăng, ni, tự, viện của Giáo hội Phật giáo Việt Nam bước vào kỷ nguyên mới.

Việc tinh gọn, đổi mới phải thể hiện tính thống nhất, đoàn kết, tự nguyện trên tinh thần của người tu sĩ Phật giáo.

Mỗi người lãnh đạo phải nhận thức rõ vai trò, nhiệm vụ của mình trong tổ chức, sẵn sàng chấp nhận công việc dưới sự phân công, phân nhiệm của Thường trực Hội đồng Trị sự. Tránh tình trạng "*công báo tư thù*", đặt lợi ích cá nhân lên trên lợi ích của tập thể.

Cuộc cách mạng về tổ chức cần lấy tiêu chuẩn đạo đức Phật giáo làm nòng cốt để đánh giá nhân sự, làm thước đo để xem ai ham chức, bám danh mà cản trở quá trình sắp xếp, tinh gọn hệ thống quản lý các cấp, các ban, ngành của Giáo hội.

Mỗi quan chức Giáo hội phải nhận thức sâu sắc tinh thần đạo đức Phật giáo, làm việc Giáo hội là để phục vụ cho lợi ích của tăng đoàn, tu sĩ, lợi ích của Giáo hội Phật giáo nước nhà, không phải vì lợi ích cá nhân.

Nếu có vị tu sĩ nào chỉ biết xem trọng người thân, đệ tử của mình mà quên đi những tu sĩ có trình độ, tài năng, muốn cống hiến cho Giáo hội nhưng bị trở cản trở.

Ai, cấp nào của Giáo hội là người tháo gỡ?

Tác giả: **TS TT Thích Lệ Quang**
Trưởng ban Ban Giáo dục Phật giáo Q.Tân Bình, Tp.HCM

Ghi chú: *Bài viết thể hiện góc nhìn cá nhân, cách hành văn và lập luận riêng của tác giả.*

***

Tài liệu tham khảo

1. Bộ nội vụ - Viện nghiên cứu Khoa học tổ chức nhà nước, Hệ thống chính trị cơ sở, NXB. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2004.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1, NXB. Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội, 2021.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 2, NXB. Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội, 2021.

4. Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Hiến chương Giáo hội Phật giáo Việt Nam, NXB. Tôn giáo, năm 2013.

5. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, HN, 2011.

6. HT. TS. Thích Trí Quảng, PGS.TS. Võ Văn Sen và TT. TS. Thích Nhật Từ (chủ biên), Giáo hội Phật giáo Việt Nam: 35 năm hình thành và phát triển, NXB. Hồng Đức, 2016.